*Tiết PPCT : 07* **§5. SỐ GẦN ĐÚNG VÀ SAI SỐ**

**A. Mục tiêu**

**1. Thái độ**

* Hăng hái, tích cực, tập trung trong giờ học.
* Tích cực đóng gớp ý kiến xây dựng bài.

**2. Kỹ năng**

* Biết cách tính sai số tuyệt đối.
* Tính được độ chính xác của một phép tính.
* Vận dụng được các quy tắc làm tròn số.

**3. Kiến thức**

* Biết được các khái niệm số gần đúng, sai số tuyệt đối, độ chính xác.
* Hiểu được các quy tắc làm tròn số.

**B. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, học tập nhóm.

**C. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh**

**1. Giáo viên:** Giáo án.

**2. Học sinh:** Bút, vở, đọc trước bài ở nhà.

**3. Đồ dùng dạy học và trang thiết bị cần sử dụng**

* Bảng phấn.

**D. Tiến trình bài dạy**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Hoạt động 1: Vào bài*** | | |
| - *Khoảng cách từ trái đất đến mặt trời là 148600000 km. Theo em khoảng cách này có phải con số chính xác không?* | | |
| ***Hoạt động 2: Số gần đúng. Sai số tuyệt đối*** | | |
| ***Hoạt động TP1: Số gần đúng*** | | |
| ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** | ***Nội dung dạy học*** |
| GV đặt câu hỏi:  Các kết quả vừa tính có phải kết quả chính xác không?  Có thể tính được kết quả chính xác của chu vi hình tròn không?  GV giới thiệu về số gần đúng. | HS trả lời câu hỏi..  HS sử dụng máy tính để bấm số .  HS tính chu vi của hình tròn bán kính 2cm với các số  lần lượt được lấy là 3,1 ; 3,14; 3,142. | Chu vi  cm  cm |
| ***Hoạt động TP2: Sai số tuyệt đối*** | | |
| GV đặt câu hỏi:  -*Trong các kết quả trên, kết quả nào gần với kết quả chính xác hơn?*  GV giới thiệu sai số tuyệt đối. | HS trả lời câu hỏi trắc nghiệm về sai số tuyệt đối. | Bạn Nam cao 170cm, khi đi đo chiều cao bạn chỉ cao 168cm. Sai số tuyệt đối là:….  Quy định khối lượng của một gói kẹo là 50g. Bạn An mang ra cân thì thấy 53g. Sai số tuyệt đối là bao nhiêu?....  Điểm thực bài thi của một thí sinh là 6. Khi báo điểm thí sinh đó đạt 8 điểm. Sai số tuyệt đối là: |
| ***Hoạt động 3: Độ chính xác của số gần đúng*** | | |
| GV yêu cầu HS hãy tính sai số tuyệt đối trong các phép tính chu vi hình tròn ở trên.  GV giới thiệu khái niệm độ chính xác. | HS suy nghĩ và trả lời.  Không thể tính được sai số tuyệt đối trong bài toán chu vi hình tròn vì không biết chính xác số . | Khi  thì *d* là độ chính xác của số *a*.  Một vài ví dụ:  Khối lượng của gói kẹo ghi  g có nghĩa là gì? |
| ***Làm tròn số*** | | |
| GV cho bài toán đển HS ôn lại các quy tròn. | HS nhắc lại quy tắc làm tròn số. | Làm tròn các số sau:  245318754 đến hàng nghìn  987045 đến hàng nghìn.  239071 đến hàng trăm  1,2549 đến hàng phần trăm  23,298 đến hàng phần trăm. |
| GV giới thiệu cách quy tròn theo độ chính xác.  GV hướng dẫn cách sử dụng máy tính bỏ túi để làm tròn số. | HS làm bài tập | Viết số quy tròn của số gần đúng *a=* 1723,245 biết độ chính xác là 0,01  Tính gần đúng  với độ chính xác 0,0001.  Viết số quy tròn của  với độ chính xác là 0,00001.  Viết số quy tròn của 234529 biết độ chính xác là 200 |

***Hoạt động 4 (5 phút): Củng cố và nhắc nhở:***HS về làm bài tập SGK tr.23

**Rút kinh nghiệm:**

…………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………………….